

Số: 06/2024/QĐST-DS

Yên Lạc, ngày 26 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phan Thị Thanh Mai

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Việt Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 46/2024/TLST - DS ngày 30 tháng 5 năm 2024 về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 46/2024/QĐST-VDS ngày 18 tháng 6 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1950; Địa chỉ: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (Văn bản ủy quyền ngày 28 tháng 5 năm 2024), (có mặt).

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1976; địa chỉ: thôn G, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1978; địa chỉ: thôn P, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; địa chỉ: thôn Y, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị N1, sinh năm 1982; Nơi ĐKHHTT: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Hiện đang ở tại: Trung tâm N2 (vắng mặt);

- Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1986; Nơi ĐKHHTT: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Hiện đang ở tại: Trung tâm N2 (vắng mặt);

- Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của chị H1, chị B và chị T: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (Văn bản ủy quyền ngày 28 tháng 5 năm 2024), (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Nguyễn Thị N1 và chị Nguyễn Thị T1: Chị Nguyễn Thị Thúy H2 - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N2 “có mặt”.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu đề ngày 27 tháng 5 năm 2024 và quá trình tiến hành tố tụng bà Nguyễn Thị N và người đại diện theo ủy quyền của bà N thống nhất trình bày: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Đình V (đã chết năm 2021) sinh được 07 người con gồm Nguyễn Thị H1, sinh năm 1976, Nguyễn Thị B, sinh năm 1978, Nguyễn Thị T, sinh năm 1979, Nguyễn Thị N1, sinh năm 1982, Nguyễn Thị T1, sinh năm 1986, Nguyễn Thị L, sinh năm 1989 (đã chết năm 2009) và Nguyễn Đình H, sinh năm 1993.

Chị Nguyễn Thị N1 và chị Nguyễn Thị T1 khi sinh ra sức khỏe bình thường. Tuy nhiên, từ năm 2005 thì chị T1 không thể sinh hoạt, học tập và làm việc như người bình thường; năm 2007, thì chị N1 cũng không thể sinh hoạt, học tập và làm việc như người bình thường được. Do cả hai chị không có khả năng lao động nên hàng tháng chị N1 và chị T1 đều được hưởng tiền trợ cấp của Nhà nước dành cho người khuyết tật. Cụ thể: Chị N1 là đa khuyết tật đặc biệt nặng, chị T1 là thần kinh tâm thần đặc biệt nặng từ năm 2013.

Do từ khi mắc bệnh, chị T1 hay lảo đảo, chửi bới lung tung, không làm chủ được hành vi của mình. Hàng ngày đi lang thang ngoài đường, có lần đi khỏi nhà không về khiến gia đình phải tìm mất vài ngày. Do vậy, năm 2017, gia đình làm hồ sơ gửi chị T1 lên Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc đến nay; Đối với chị N1, từ khi mắc bệnh thì chị N1 thường có những hành động lạ, dễ bị kích động, la hét, hay lảo đảo ở miệng, nói liên tục, vệ sinh cá nhân và sinh hoạt hàng ngày không tự chủ được. Do vậy, năm 2019 gia đình có làm hồ sơ gửi chị N1 lên Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc đến nay.

Chị N1 và chị T1 không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên không thể tự mình xác lập, thực hiện quyền và nghĩa vụ dân sự. Hiện tại, cả hai chị đang được điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc. Nay bà Nguyễn Thị N đề nghị Tòa án xem xét và giải

quyết tuyên bố chị Nguyễn Thị N1 và chị Nguyễn Thị T1 là người mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị Tòa án chỉ định bà N là người giám hộ cho chị N1 và chị T1 theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Nguyễn Đình H trình bày: Các anh chị đồng ý với lời trình bày của bà N, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc chấp nhận yêu cầu của bà N và xem xét, giúp đỡ để gia đình được thuận lợi trong việc phân chia tài sản cũng như thực hiện các thủ tục sau này.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên họp sơ thẩm: Trong quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký và đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách của người tham gia tố tụng, thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu cũng như chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu.

Về giải quyết vụ việc: Đề nghị chấp nhận đơn của bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị N1 và chị Nguyễn Thị T1 mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị Tòa án chỉ định bà Nguyễn Thị N là người giám hộ cho chị N1 và chị T1. Về lệ phí, chi phí tố tụng: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Thúy H2 - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N2 là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị N1 và chị T1 có quan điểm: Đề nghị Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị N1, chị Nguyễn Thị T1 mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà Nguyễn Thị N là người giám hộ cho chị N1 và chị T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc nhận định:

[1] Về yêu cầu dân sự cần giải quyết: Vợ chồng bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Đình V có 07 người con gồm: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1976, Nguyễn Thị B, sinh năm 1978, Nguyễn Thị T, sinh năm 1979, Nguyễn Thị N1, sinh năm 1982, Nguyễn Thị T1, sinh năm 1986, Nguyễn Thị L, sinh năm 1989 (đã chết năm 2009) và Nguyễn Đình H, sinh năm 1993. Do từ năm 2005 thì chị T1 không thể sinh hoạt, học tập và làm việc như người bình thường; năm 2007, thì chị N1 cũng không thể sinh hoạt, học tập và làm việc như người bình thường được, không có khả năng nhận thức, làm chủ hành vi.

Bà N là mẹ của chị N1 và chị T1 làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị N1 và chị T1 mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị Tòa án chỉ định người giám hộ cho chị N1 và chị T1. Theo khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: “1. Người có quyền, lợi ích liên quan, cơ quan, tổ chức hữu quan có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật dân sự”. Như vậy, đây là việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét việc bà Nguyễn Thị N yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị N1 và chị Nguyễn Thị T1 mất năng lực hành vi dân sự thấy rằng:

Chị Nguyễn Thị N1 là con thứ 4/7 trong gia đình. Tiền sử sản khoa bình thường, tiền sử phát triển thể chất bình thường. Học hết lớp 5/12, sau đó nghỉ học ở nhà lao động phổ thông. Chị N1 bị bệnh tâm thần từ nhiều năm nay với các biểu hiện nói nhiều, nói linh tinh, cáu kỉnh, chửi bới người thân, bỏ bê công việc, đi lại nhiều, đêm ít ngủ. Gia đình cho đi điều trị nhiều lần tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh V với chẩn đoán Tâm thần phân liệt, cấp số điều trị ngoại trú, đối tượng uống thuốc đều. Tình trạng bệnh không ổn định tái phát thành từng đợt, N1 vẫn nói nhiều, cười nói lảm bảm một mình, đánh chửi người thân, không chịu tắm rửa, vệ sinh cá nhân, ăn uống hồ lớn, đêm ít ngủ. Thậm chí không có khả năng lao động và tự nuôi sống bản thân, năm 2019 được đưa vào nuôi dưỡng và điều trị bệnh tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần Vĩnh Phúc. Chị N1 đang được hưởng chế độ trợ cấp dành cho người khuyết tật đặc biệt nặng. Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 38/2024/SKTTTC ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: “Nguyễn Thị N1 bị bệnh Tâm thần phân liệt thể đơn thuần, bệnh có mã F20.6 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi- ICD10). Hiện tại Nguyễn Thị N1 mất năng lực hành vi dân sự”.

Chị Nguyễn Thị T1 là con thứ 5/7 trong gia đình. Tiền sử sản khoa bình thường, tiền sử phát triển thể chất bình thường. Học hết lớp 7/12, sau đó nghỉ học ở nhà lao động phổ thông. Chị N1 bị bệnh tâm thần từ nhiều năm nay với các biểu hiện hay nói nhiều, cười nói linh tinh, có lúc cáu kỉnh, đánh chửi người thân, bỏ bê công việc, đi lại nhiều, đêm ít ngủ. Gia đình cho đi điều trị nhiều lần tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh V với chẩn đoán Tâm thần phân liệt, cấp số điều trị ngoại trú, đối tượng uống thuốc đều. Tình trạng bệnh không ổn định tái phát thành từng đợt, T1 vẫn nói nhiều, cười nói lảm bảm một mình, đánh chửi người thân, không chịu vệ sinh cá nhân, ăn uống thất thường, đêm ít ngủ.

T1 không có khả năng lao động và tự nuôi sống bản thân, năm 2017 T1 được đưa vào nuôi dưỡng và điều trị bệnh tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần Vĩnh Phúc. Chị T1 cũng đang được hưởng chế độ trợ cấp dành cho người khuyết tật đặc biệt nặng. Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 39/2024/SKTTTC ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: “Nguyễn Thị T1 bị bệnh Tâm thần phân liệt thể đơn thuần, bệnh có mã F20.6 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi- ICD10). Hiện tại Nguyễn Thị T1 mất năng lực hành vi dân sự”.

Với những biểu hiện bệnh của chị N1, chị T1 và trên cơ sở kết luận giám định sức khỏe tâm thần có đủ cơ sở để xác định chị Nguyễn Thị N1 và chị Nguyễn Thị T1 là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015. Do vậy, yêu cầu của bà Nguyễn Thị N là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu Tòa án chỉ định người giám hộ cho chị N1 và chị T1 của bà Nguyễn Thị N thấy rằng: Bà Nguyễn Thị N là mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị N1 và chị Nguyễn Thị T1, bố chị N1 và chị T1 là ông Nguyễn Đình V đã chết năm 2021, chị N1 và chị T1 không có chồng con, hiện tại chị N1 và chị T1 đang được nuôi dưỡng và điều trị bệnh tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần Vĩnh Phúc. Theo quy định tại khoản 3 Điều 53 Bộ luật dân sự thì bà Nguyễn Thị N là người giám hộ đương nhiên của người mất năng lực hành vi dân sự chị Nguyễn Thị N1 và chị Nguyễn Thị T1.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tại phiên họp là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[5] Về chi phí tố tụng khác: Bà N tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định và đã chi phí xong nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Do bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí nên bà N được miễn lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Các Điều 22; 46, 47; 48; 49; 53, 57, 58 và Điều 59 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 4, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Nguyễn Thị N với chị Nguyễn Thị N1 và chị Nguyễn Thị T1.

Tuyên bố: Chị Nguyễn Thị N1 và chị Nguyễn Thị T1 mất năng lực hành vi dân sự.

2. Chỉ định bà Nguyễn Thị N là người giám hộ của chị Nguyễn Thị N1 và chị Nguyễn Thị T1. Bà N có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58 và Điều 59 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị N không phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

4. Người có đơn yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra Quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc có quyền kháng nghị Quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra Quyết định.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- UBND xã Tề Lỗ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Thị Thanh Mai